

Số: 24 /KH-THCSDG

Việt Hưng, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch nhà trường THCS từ năm học 2020 - 2021.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THCS Đức Giang xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

A. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Triển khai hiệu quả chủ đề năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT Hà Nội “Đoàn kết, kỉ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo”. Tăng cường nề nếp, kỉ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, quan tâm và phát triển phẩm chất, năng lực, các kĩ năng mềm cho học sinh.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTrGDPT) theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT đối với lớp 6, 7, 8, 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội.

3. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý hướng tới tự chủ; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các trường THCS.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo chuẩn kiến thức kĩ năng; chú trọng các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong 100% các nhà trường.

5. Nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới và Luật Giáo dục 2019, phấn đấu hoàn thành nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019 và CTr GDPT 2018; xây dựng tính “chuyên nghiệp” của đội ngũ.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đáp ứng yêu cầu hội nhập; khai thác hiệu quả công thông tin điện tử của các nhà trường và các trang thiết bị hiện đại đặc biệt là các trường thực hiện Mô hình trường học điện tử, trường học thông minh;

7. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường. Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo;

8. Chấp hành các quy định về quản lý dạy thêm, học thêm; triển khai thu chi tài chính theo các văn bản hướng dẫn đảm bảo đúng quy định; chú trọng đến công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động của nhà trường.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; quan tâm đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; duy trì trường chuẩn quốc gia, trường học điện tử.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

II. QUY MÔ LỚP HỌC:

Năm học	Số lớp 6	CTGD	Số lớp 7	CTGD	Số lớp 8	CTGD	Số lớp 9	CTGD
2025 – 2026	5	2018	6	2018	7	2018	6	2018

III. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN:

STT	Tổ chuyên môn	Chức danh	Số lượng	Biên chế/ Hợp đồng	
				Biên chế	Hợp đồng
1	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	1	1	
		Phó hiệu trưởng	1	1	
2	Đoàn - Đội	GV TPT	1	0	1
3	Khoa học tự nhiên	GV Toán	8	8	
4		GV Tin học	1	1	
5		GV Vật lý	3	3	
6		GV Hóa học	2	2	
7		GV Sinh học	2	2	
8		GV Công nghệ	1	1	
9	Khoa học Xã hội	GV Ngữ văn	12	9	3
10		GV Lịch sử	1	1	
11		GV Địa lý	2	2	
12		GV GDCD	1	1	
13		GV Thể dục	2	2	
14		GV Âm nhạc	1	1	

STT	Tổ chuyên môn	Chức danh	Số lượng	Biên chế/ Hợp đồng	
				Biên chế	Hợp đồng
15		GV Mỹ thuật	1	1	
16		GV Tiếng Anh	4	4	
Tổng số			44	40	04

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ TRƯỜNG

STT	Phòng	Số lượng
1	Đa năng	01
2	Hóa học	01
3	Sinh học	01
4	Vật lý	01
5	Tin học	01
6	Âm nhạc	01
7	Mỹ thuật	01
8	Công nghệ	01
9	Ngoại ngữ	03
10	Nhà thể chất	01

V. KHUNG THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Môn học	Số tiết		
		Cả năm	Học kỳ I	Học kỳ II
1	Ngữ văn	140	72	68
2	Toán	140	72	68
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	51
4	GDCD	35	18	17
5	Lịch sử và địa lý	105	54	51
6	Khoa học tự nhiên	140	72	68
7	Công nghệ 6	35	18	17
	Công nghệ 7	35	18	17
	Công nghệ 8	52	18	34
	Công nghệ 9	52	35	17
8	Tin học	35	18	17
9	Giáo dục thể chất	70	36	34
10	Nghệ thuật	70	36	34
	- Âm nhạc	35	18	17
	- Mỹ thuật	35	18	17
11	Tiếng Anh Dremsky	70	36	34

	(6A,B,D,E;7A,7B,7D,7E,7G;8A,8B,8D,8E,8G,8H;9A,9B,9E)			
12	Tiếng Anh Bình Minh, BM-CN (6C; 7C; 8C,D; 9C,D)	70	36	34
13	Toán-TA (6A,B,D,E,7A,7B,7D,7E,7G,8A,8B,8D,8E,8G,8H,9A,9B,9E)	70	36	34
14	STEM	35	18	17
Hoạt động giáo dục		Cả năm	Học kỳ I	Học kỳ II
12	Hoạt động TN, HN	105	54	51
	- Chào cờ	35	18	17
	- Sinh hoạt lớp	35	18	17
	- Hoạt động theo chủ đề	35	18	17
13	Giáo dục địa phương	35	18	17

VI. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC 02 BUỔI/NGÀY

STT	Môn	Lớp 6	Lớp 7	Khối 8	Khối 9
1	Ngữ văn	2 tiết	2 tiết	2 tiết	2 tiết
2	Toán	2 tiết	2 tiết	2 tiết	2 tiết
3	Tiếng Anh	1 tiết	1 tiết	1 tiết	1 tiết

C. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CÁC MÔN HỌC

I. MÔN NGỮ VĂN

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24

* Tình hình đội ngũ:

- Giáo viên: 12

- Trình độ: Đại học 12/12 (Trong đó 11 GV Văn, 1 GV Địa Lý có bằng SP Ngữ Văn)

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	140	700	5
Khối 7	2018	6	140	700	6
Khối 8	2018	7	140	280	7
Khối 9	2018	6	140	280	6

* **Đánh giá:** Đảm bảo đủ cơ sở, đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy.

2. Kế hoạch dạy học:

	Đọc hiểu	Viết	Nói và nghe	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	88 tiết	30 tiết	14 tiết	8 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	45 tiết	16 tiết	7 tiết	4 tiết	72 tiết

	Đọc hiểu	Viết	Nói và nghe	Kiểm tra	Tổng
Học kỳ 2	43 tiết	14 tiết	7 tiết	4 tiết	68 tiết
Lớp 7	88 tiết	30 tiết	14 tiết	8 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	45 tiết	16 tiết	7 tiết	4 tiết	72 tiết
Học kỳ 2	43 tiết	14 tiết	7 tiết	4 tiết	68 tiết
Lớp 8	88 tiết	30 tiết	14 tiết	8 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	45 tiết	16 tiết	7 tiết	4 tiết	72 tiết
Học kỳ 2	43 tiết	14 tiết	7 tiết	4 tiết	68 tiết
Lớp 9	88 tiết	30 tiết	14 tiết	8 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	45 tiết	16 tiết	7 tiết	4 tiết	72 tiết
Học kỳ 2	43 tiết	14 tiết	7 tiết	4 tiết	68 tiết

II. MÔN TOÁN:

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 12. Trong đó: 07 GV Toán, 01 GV Vật lý có bằng ĐHSP Toán, 1GV Sinh học có bằng ĐHSP Toán, 1GV Công nghệ có bằng SP Toán.

- Trình độ: Đại học 12/12.

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	140	700	5
Khối 7	2018	6	140	700	6
Khối 8	2018	7	140	280	7
Khối 9	2018	6	140	280	6

2. Kế hoạch dạy học:

* **Khối 6**

Thời gian	Thời lượng	Nội dung/ Chủ đề						
		Số tự nhiên	Số nguyên	Phân số Số thập phân	Hình học trực quan	Hình học phẳng	Xác suất thống kê	Hoạt động trải nghiệm
Học kỳ 1 (18 tuần)	18 tuần x 4 tiết = 72 tiết	30 tiết	14 tiết	0 tiết	18 tiết	0 tiết	0 tiết	2 tiết
Học kỳ 2 (17 tuần)	17 tuần x 4 tiết = 68 tiết	0 tiết	0 tiết	24 tiết	0 tiết	16 tiết	13 tiết	7 tiết
Cả năm (35 tuần)	35 tuần x 4 tiết = 140 tiết	30 tiết	14 tiết	24 tiết	18 tiết	16 tiết	13 tiết	9 tiết

*** Khối 7**

Thời gian	Thời lượng	Nội dung/ Chủ đề							
Học kỳ 1 (18 tuần)	18 tuần x 4 tiết = 72 tiết	Số hữu tỉ	Số thực		Hình học trực quan	Góc. Đường thẳng song song	Tam giác		Hoạt động trải nghiệm
Học kỳ 2 (17 tuần)	17 tuần x 4 tiết = 68 tiết			Biểu thức đại số			Tam giác	Một số yếu tố thống kê và xác suất	Hoạt động trải nghiệm
Cả năm (35 tuần)	35 tuần x 4 tiết = 140 tiết								

*** Khối 8**

Thời gian	Thời lượng	Nội dung/ Chủ đề				
		(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)
Học kỳ 1 (18 tuần)	18 tuần x 4 tiết = 72 tiết	Đại thức nhiều biến	Phân thức đại số	Hàm số và đồ thị	Hình học trực quan	Định lí Pythagore. Tứ giác
Học kỳ 2	17 tuần x 4	Một số	Phương	Tam giác		

(17 tuần)	tiết = 68 tiết	yếu tố thống kê và xác suất	trình bậc nhất một ẩn	đồng dạng. Hình đồng dạng		
Cả năm (35 tuần)	35 tuần x 4 tiết = 140 tiết					

*** Khối 9**

Thời gian	Thời lượng	Nội dung/ Chủ đề				
		(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)	(tên các nd, chủ đề)
Học kỳ 1 (18 tuần)	18 tuần x 4 tiết = 72 tiết	Phương trình bậc nhất 1 ẩn	Bất đẳng thức, bất phương trình	Hệ thức lượng	Hình học trực quan	Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn
Học kỳ 2 (17 tuần)	17 tuần x 4 tiết = 68 tiết	Thống kê và xác suất	Phương trình bậc hai và hệ thức vi – ét	Đường tròn và tứ giác nội tiếp	Đa giác đều	
Cả năm (35 tuần)	35 tuần x 4 tiết = 140 tiết					

III. MÔN TIẾNG ANH

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 06. Trong đó: 01 GV môn Địa Lý có bằng SP Tiếng Anh

- Trình độ: Đại học 06/06 (100%)

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	105	525	4
Khối 7	2018	6	105	525	4
Khối 8	2018	7	105	210	6

Khối 9	2018	6	105	210	6
--------	------	---	-----	-----	---

2. Kế hoạch dạy học:

	Giới thiệu	Số tiết dạy theo chủ đề	Số tiết dạy trải nghiệm (Project)	Số tiết ôn tập	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	1 tiết	74 tiết	12 tiết	6 tiết	12 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	1 tiết	38 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	54 tiết
Học kỳ 2		36 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	51 tiết
Lớp 7	1 tiết	74 tiết	12 tiết	6 tiết	12 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	1 tiết	38 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	54 tiết
Học kỳ 2		36 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	51 tiết
Lớp 8	1 tiết	74 tiết	12 tiết	6 tiết	12 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	1 tiết	38 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	54 tiết
Học kỳ 2		36 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	51 tiết
Lớp 9	1 tiết	74 tiết	12 tiết	6 tiết	12 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	1 tiết	38 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	54 tiết
Học kỳ 2		36 tiết	6 tiết	3 tiết	6 tiết	51 tiết

IV. MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 01 giáo viên. Trong đó: 01 GV GD CD, 3GV Ngữ Văn

- Trình độ: 01/01 GV có trình độ đại học.

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	35	175	1
Khối 7	2018	6	35	175	2
Khối 8	2018	7	35	175	1
Khối 9	2018	6	35	175	1

2. Kế hoạch dạy học:

	Giáo dục Đạo đức	Giáo dục Kỹ năng sống	Giáo dục Kinh tế	Giáo dục Pháp luật	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	12 tiết	7 tiết	4 tiết	8 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	12 tiết	4 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2		3 tiết	4 tiết	8 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 7	12 tiết	7 tiết	4 tiết	8 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	12 tiết	4 tiết			2 tiết	18 tiết

Học kỳ 2		3 tiết	4 tiết	8 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 8	12 tiết	7 tiết	4 tiết	8 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	12 tiết	4 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2		3 tiết	4 tiết	8 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 9	12 tiết	7 tiết	4 tiết	8 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	12 tiết	4 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2		3 tiết	4 tiết	8 tiết	2 tiết	17 tiết

V. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ:

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 06 giáo viên (01 GV Lịch sử, 02 GV Địa lý, 03 GV Ngữ văn)

- Trình độ: 05/05 GV có trình độ đại học;

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	105	525	3
Khối 7	2018	6	105	525	1
Khối 8	2018	7	105	210	2
Khối 9	2018	6	105	210	2

2. Kế hoạch dạy học:

	Địa lý tự nhiên đại cương	Lịch sử thế giới	Lịch sử Việt Nam	Chủ đề chung	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	48 tiết	24 tiết	23 tiết		10 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	25 tiết	24 tiết			5 tiết	54 tiết
Học kỳ 2	23 tiết		23 tiết		5 tiết	51 tiết
Lớp 7	44 tiết	20 tiết	25 tiết	6 tiết	10 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	24 tiết	20 tiết	5 tiết		5 tiết	54 tiết
Học kỳ 2	20 tiết		20 tiết	6 tiết	5 tiết	51 tiết
Lớp 8	44 tiết	21 tiết	22 tiết	8 tiết	10 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	24 tiết	15 tiết	10 tiết		5 tiết	54 tiết
Học kỳ 2	20 tiết	6 tiết	12 tiết	8 tiết	5 tiết	51 tiết
Lớp 9	42 tiết	20 tiết	23 tiết	10 tiết	10 tiết	105 tiết
Học kỳ 1	24 tiết	14 tiết	11 tiết		5 tiết	54 tiết
Học kỳ 2	18 tiết	6 tiết	12 tiết	10 tiết	5 tiết	51 tiết

VI. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 06 giáo viên (01 GV Hóa học, 03 GV Vật lý, 02 GV Sinh học)

- Trình độ: 06/06 GV có trình độ đại học;

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	140	700	4
Khối 7	2018	6	140	700	3
Khối 8	2018	7	140	280	6
Khối 9	2018	6	140	280	6

2. Kế hoạch dạy học:

	Mở đầu	Chất	Vật sống	Năng lượng	Trái đất và bầu trời	Kiểm tra + Ôn tập	Tổng
Lớp 6	7 tiết	21 tiết	53 tiết	35 tiết	10 tiết	14 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	7 tiết	21 tiết	27 tiết	10 tiết		7 tiết	72 tiết
Học kỳ 2			26 tiết	25 tiết	10 tiết	7 tiết	68 tiết
Lớp 7	5 tiết	27 tiết	53 tiết	41 tiết		14 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	5 tiết	27 tiết		33 tiết		7 tiết	72 tiết

	Mở đầu	Chất	Vật sống	Năng lượng	Trái đất và bầu trời	Kiểm tra + Ôn tập	Tổng
Học kỳ 2			53 tiết	8 tiết		7 tiết	68 tiết
Lớp 8	2 tiết	39 tiết	46 tiết	39 tiết		14 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	2 tiết	21 tiết	19 tiết	23 tiết		7 tiết	72 tiết
Học kỳ 2		18 tiết	27 tiết	16 tiết		7 tiết	68 tiết
Lớp 9	3 tiết	42 tiết	39 tiết	37 tiết	5 tiết	14 tiết	140 tiết
Học kỳ 1	3 tiết	17 tiết	24 tiết	21 tiết		7 tiết	72 tiết
Học kỳ 2		25 tiết	15 tiết	16 tiết	5 tiết	7 tiết	68 tiết

VII. MÔN CÔNG NGHỆ

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 03 giáo viên (0 GV Công nghệ, 02 GV Toán)
- Trình độ: 05/05 GV có trình độ đại học;
- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	35	175	2
Khối 7	2018	6	35	175	2
Khối 8	2018	7	52	104	1
Khối 9	2018	6	52	104	2

7.2. Kế hoạch dạy học:

	Vai trò của công nghệ	Sản phẩm công nghệ	An toàn với công nghệ			Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	9 tiết	20 tiết	2 tiết			4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	7 tiết	9 tiết				2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	2 tiết	11 tiết	2 tiết			2 tiết	17 tiết
	Trồng trọt	Lâm nghiệp	Chăn nuôi	Thủy sản	ĐHNN	Kiểm tra	Tổng
Lớp 7	9 tiết	3 tiết	9 tiết	6 tiết		8 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	9 tiết	3 tiết	2 tiết			4 tiết	18 tiết
Học kỳ 2			7 tiết	6 tiết		4 tiết	17 tiết
	An toàn với công nghệ	Công nghiệp	Ngôn ngữ kỹ thuật	Thiết kế kỹ thuật	ĐHNN	Kiểm tra	Tổng

	Vai trò của công nghệ	Sản phẩm công nghệ	An toàn với công nghệ			Kiểm tra	Tổng
Lớp 8	5 tiết	10 tiết	13 tiết	12 tiết	4 tiết	8 tiết	52 tiết
Học kỳ 1		5 tiết	9 tiết			4 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	5 tiết	5 tiết	4 tiết	12 tiết	4 tiết	4 tiết	34 tiết
	An toàn với công nghệ	Trải nghiệm nghề nghiệp			ĐHNN	Kiểm tra	Tổng
Lớp 9	5 tiết	23 tiết			16 tiết	8 tiết	52 tiết
Học kỳ 1	5 tiết	23 tiết			3 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 2					13 tiết	4 tiết	17 tiết

VIII. MÔN TIN HỌC

1. Đặc điểm tình hình:

* Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp

* Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 03 giáo viên (01 GV Tin, 02GV Toán)

- Trình độ: 03/03 GV có trình độ đại học;

- Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	35	175	2
Khối 7	2018	6	35	175	2
Khối 8	2018	7	35	175	1
Khối 9	2018	6	35	175	1

2. Kế hoạch dạy học:

	Máy tính và cộng đồng	Mạng máy tính và Internet	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Ứng dụng tin học	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp máy tính	Hướng nghiệp với tin học	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	5 tiết	4 tiết	7 tiết	2 tiết	9 tiết	4 tiết		4 tiết	35 tiết

	Máy tính và cộng đồng	Mạng máy tính và Internet	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Ứng dụng tin học	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp máy tính	Hướng nghiệp với tin học	Kiểm tra	Tổng
Học kỳ 1	5 tiết	4 tiết	7 tiết					2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2				2 tiết	9 tiết	4 tiết		2 tiết	17 tiết
Lớp 7	5 tiết		2 tiết	1 tiết	19 tiết	4 tiết		4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	5 tiết		2 tiết	1 tiết	8 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2					11 tiết	4 tiết		2 tiết	17 tiết
Lớp 8	2 tiết		4 tiết	1 tiết	14 tiết			4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	2 tiết		4 tiết	1 tiết	9 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2					5 tiết	8 tiết	2 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 9	2 tiết		3 tiết	1 tiết	18 tiết	5 tiết	2 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	2 tiết		3 tiết	1 tiết	10 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2					8 tiết	5 tiết	2 tiết	2 tiết	17 tiết

IX. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1. Đặc điểm tình hình:

- * Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp
- * Tình hình đội ngũ:
 - Số giáo viên: 02 giáo viên
 - Trình độ: 02/02 GV có trình độ đại học;
 - Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	70	350	1
Khối 7	2018	6	70	350	1
Khối 8	2018	7	70	350	1
Khối 9	2018	6	70	350	1

2. Kế hoạch dạy học:

	Vận động cơ bản	Bài tập thể dục	Thể thao tự chọn	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	32 tiết	7 tiết	24 tiết	7 tiết	70 tiết
Học kỳ 1	10 tiết	7 tiết	16 tiết	3 tiết	36 tiết

Học kỳ 2	22 tiết		8 tiết	4 tiết	34 tiết
Lớp 7	32 tiết	7 tiết	24 tiết	7 tiết	70 tiết
Học kỳ 1	9 tiết	7 tiết	16 tiết	4 tiết	36 tiết
Học kỳ 2	23 tiết		8 tiết	3 tiết	34 tiết
Lớp 8	31 tiết	7 tiết	24 tiết	8 tiết	70 tiết
Học kỳ 1	13 tiết	7 tiết	12 tiết	4 tiết	36 tiết
Học kỳ 2	18 tiết		12 tiết	4 tiết	34 tiết
Lớp 9	33 tiết	7 tiết	22 tiết	8 tiết	70 tiết
Học kỳ 1	24 tiết		8 tiết	4 tiết	36 tiết
Học kỳ 2	9 tiết	7 tiết	14 tiết	4 tiết	34 tiết

X. MÔN NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC, MỸ THUẬT)

1. Đặc điểm tình hình:

- * Số lớp học chương trình GDPT 2018: 24 lớp
- * Tình hình đội ngũ:
 - Số giáo viên: 02 giáo viên (01 GV Âm nhạc – 01 GV Mỹ thuật)
 - Trình độ: 02/02 GV có trình độ đại học.
 - Mức đạt chuẩn: Tốt.

	CT GDPT	Số lớp	Số tiết/lớp	Số tiết/khối	Số GV
Khối 6	2018	5	70	350	2
Khối 7	2018	6	70	350	2
Khối 8	2018	7	70	140	2
Khối 9	2018	6	70	140	2

2. Kế hoạch dạy học:

*** Đối với môn Âm nhạc**

	Hát	Nhạc cụ	Nhạc lý	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	10 tiết	7 tiết	14 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	6 tiết	3 tiết	7 tiết	2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	4 tiết	4 tiết	7 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 7	10 tiết	7 tiết	14 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	6 tiết	3 tiết	7 tiết	2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	4 tiết	4 tiết	7 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 8	10 tiết	7 tiết	14 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	6 tiết	3 tiết	7 tiết	2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	4 tiết	4 tiết	7 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 9	10 tiết	7 tiết	14 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	6 tiết	3 tiết	7 tiết	2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	4 tiết	4 tiết	7 tiết	2 tiết	17 tiết

*** Đối với môn Mỹ thuật**

	Mỹ thuật tạo hình	Mỹ thuật ứng dụng	Tích hợp Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật	Chủ đề hướng nghệ	Kiểm tra	Tổng
Lớp 6	14 tiết	12 tiết	5 tiết		4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	8 tiết	6 tiết	2 tiết		2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	6 tiết	6 tiết	3 tiết		2 tiết	17 tiết
Lớp 7	17 tiết	14 tiết			4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	9 tiết	7 tiết			2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	8 tiết	7 tiết			2 tiết	17 tiết
Lớp 8	12 tiết	9 tiết	7 tiết	3 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	6 tiết	4 tiết	6 tiết		2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	6 tiết	5 tiết	1 tiết	3 tiết	2 tiết	17 tiết
Lớp 9	8 tiết	18 tiết	2 tiết	3 tiết	4 tiết	35 tiết
Học kỳ 1	5 tiết	10 tiết	1 tiết		2 tiết	18 tiết
Học kỳ 2	3 tiết	8 tiết	1 tiết	3 tiết	2 tiết	17 tiết

D. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

I. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP:

1. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Nội dung
Chủ đề 1. Trường học của em (tháng 9)	1	Khai giảng năm học 2025-2026 - Phát động chủ đề công tác Đội Văn nghệ: Mái trường mến yêu, Chào lớp 6 Tìm hiểu về truyền thống nhà trường
	2	Tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ Phát động tuần lễ thi đua Giữ gìn trường lớp sạch đẹp
	3	Tuyên truyền Phòng chống xâm hại trẻ em Văn nghệ: Hát về mái trường Sáng tác về chủ đề Những người bạn quanh tôi
	4	Tuyên truyền Phòng chống bạo lực học đường; Phát động phong trào Xây dựng trường học an toàn Triển lãm tranh, ảnh về những khoảnh khắc đẹp của tình bạn Chia sẻ những câu chuyện hay về tình bạn
Chủ đề 2. Em đang trưởng thành (tháng 10)	5	Tổ chức hoạt động tìm kiếm tài năng trong trường Phỏng vấn học sinh lớp 6: Em là học sinh lớp 6 Tham gia các hoạt động rèn luyện khả năng làm chủ cảm xúc của bản thân

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Nội dung
	6	Chào mừng ngày Giải phóng thủ đô 10/10 Giới thiệu những tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân Biểu diễn các tiểu phẩm: Những người bạn tốt
	7	Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 – Tuyên truyền bình đẳng giới Trao đổi về vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội Truyền thông về chủ đề Tôn trọng sự khác biệt
	8	Tuyên truyền Luật phòng cháy và chữa cháy Thuyết trình: Ý nghĩa của sống ngăn nắp gọn gàng Trao đổi với chủ đề Người phụ nữ Việt Nam
Chủ đề 3. Thầy cô – người bạn đồng hành – (tháng 11)	9	Phát động hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Phát động chào mừng ngày 20-11, làm sản phẩm, tiết mục nói về thầy, cô Giới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò
	10	Phát động thi đua chào mừng 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam Phỏng vấn giáo viên: Ấn tượng thầy trò Trao đổi về chủ đề Trách nhiệm của học sinh trong nhà trường
	11	Tọa đàm thầy trò qua các thế hệ: Truyền thông về chủ đề Trách nhiệm với cộng đồng Truyền thông về các tấm gương giáo viên mẫu mực
	12	Giáo dục giá trị sống: Tình bạn; Tình nghĩa thầy trò: Trình bày các tiết mục, sản phẩm (báo tường..) nhân ngày 20/11 Tình nghĩa thầy trò: Trình bày các tiết mục, sản phẩm (báo tường..) nhân ngày 20/11
Chủ đề 4. Tiếp nối truyền thống quê hương (tháng 12)	13	Tuyên truyền Luật Phòng, chống mua bán người Phát động phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn Diễn đàn Làm chủ bản thân, làm chủ tương lai.
	14	Giáo dục giá trị sống: Truyền thống tương thân, tương ái - Chủ đề: Những tấm lòng nhân ái Biểu diễn văn nghệ về lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước Giao lưu với nhóm tình nguyện viên Hùng biện Tự chủ trong học tập và cuộc sống.
	15	Kết nối với cộng đồng: tọa đàm với các tình nguyện viên Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương Giới thiệu truyền thống lịch sử của địa phương Truyền thông Ứng xử văn minh trên mạng xã hội.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Nội dung
	16	Tìm hiểu truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam Tìm hiểu về truyền thống lịch sử của địa phương – Chủ đề: Tiếp nối truyền thống quê hương Giao lưu với nghệ nhân Chủ đề làm chủ bản thân, ứng xử văn minh
Chủ đề 5. Nét đẹp mùa xuân (tháng 1)	17	Phát động phong trào Tết ấm yêu thương Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm Giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương Phát động chương trình thiện nguyện Lá lành đùm lá rách/Cặp lá yêu thương...
	18	Triển lãm tranh, ảnh,... về cảnh quan thiên nhiên. Giữ gìn cảnh đẹp quê hương Chia sẻ về truyền thống địa phương.
	19	Chương trình hội chợ Tết – Thi kéo co, khiêu vũ Biểu diễn văn nghệ về vẻ đẹp quê hương, đất nước Phát động chương trình quảng bá truyền thống địa phương – Phát động xây dựng Dự án phát triển cộng đồng.
	20	Phát động Tết trồng cây 2026 – Tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường Giới thiệu bài viết về cảnh quan thiên nhiên của địa phương Triển lãm Dự án phát triển cộng đồng. Tổng kết chương trình thiện nguyện Lá lành đùm lá rách/Cặp lá yêu thương.
Chủ đề 6. Tập làm chủ gia đình (tháng 2)	21	Tọa đàm Học sinh và trách nhiệm với công việc gia đình Biểu diễn tiểu phẩm Chia sẻ việc nhà – kết nối yêu thương Làm quen với chi tiêu trong gia đình: Phỏng vấn người nội trợ Trao đổi về các giá trị Yêu thương, Tôn trọng...
	22	Triển lãm tranh, ảnh Gia đình yêu thương Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình Cuộc thi: Nhà tài chính tiềm năng Triển lãm tranh, ảnh ghi lại những khoảnh khắc học sinh tham gia các hoạt động trong gia đình với tên gọi Vitamin hạnh phúc
	23	Tìm hiểu về Giá trị của Gia đình Diễn đàn Văn hóa ứng xử trong gia đình Thi hùng biện: Giá trị của gia đình Thảo luận về chủ đề Người tiêu dùng thông thái Hùng biện với chủ đề Sống tiết kiệm nhưng không hà tiện

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Nội dung
	24	Phát động dự án tiết kiệm Hành động nhỏ - ý nghĩa lớn Giao lưu với đại diện cha mẹ học sinh về chủ đề Làm chủ kinh tế trong gia đình Văn nghệ về chủ đề <i>Gia đình</i> Giao lưu với khách mời về chủ đề Sắp xếp và quản lí công việc trong gia đình.
Chủ đề 7. Cuộc sống quanh ta (tháng 3)	25	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 Phát động tháng hành động Vì Trái Đất xanh Tham gia triển lãm tranh, ảnh về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống ở Việt Nam Thi hùng biện về chủ đề <i>Biến đổi khí hậu</i> Truyền thông về vẻ đẹp quê hương.
	26	Tham gia hùng biện về những hành động của HS THCS góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính Tuyên truyền về giảm thiểu biến đổi khí hậu Triển lãm các sản phẩm về vẻ đẹp danh lam, thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương
	27	Tìm hiểu truyền thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Kết nối với cộng đồng: tọa đàm với các tình nguyện viên Văn nghệ về chủ đề Quê hương yêu dấu.
	28	Giáo dục kĩ năng sống: Sống an toàn Phát động cuộc thi thiết kế <i>Dự án vì cộng đồng</i> Phát động phong trào Chung tay bảo tồn nét đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên
Chủ đề 8. Con đường tương lai (tháng 4)	29	Phát động tháng hành động “Vì Trái Đất xanh” Trao đổi về đặc điểm, xu hướng phát triển,... của Giá trị của các nghề trong xã hội Tư vấn hướng nghiệp về các nghề phổ biến trong xã hội hiện nay
	30	Chương trình – Chủ đề: Giảm lo âu trước kì thi Triển lãm tranh, ảnh về nghề ở địa phương Giao lưu với người làm nghề truyền thống Tổ chức diễn đàn Nhu cầu nghề nghiệp trong xã hội hiện đại và định hướng nghề của học sinh.
	31	Phát động Hưởng ứng ngày Sách và Văn hóa đọc Chia sẻ về những tấm gương khởi nghiệp thành công bằng nghề ở địa phương Triển lãm tranh, ảnh về nghề truyền thống Trao đổi về sự phát triển của các nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Nội dung
	32	Chào mừng ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước Toạ đàm: Ước mơ nghề nghiệp của em Trao đổi về hứng thú nghề nghiệp của thanh niên và yêu cầu của nghề nghiệp trong xã hội hiện đại
Chủ đề 9. Chào mùa hè (tháng 5)	33	Giới thiệu các hoạt động hè của tổ chức Đội Giới thiệu hoạt động của các câu lạc bộ mùa hè Tham vấn chuyên gia giáo dục hướng nghiệp về định hướng các nhóm môn học liên quan đến nghề nghiệp tương lai..
	34	Tuyên truyền Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước Giới thiệu một số câu lạc bộ trong hè của Nhà trường Diễn đàn về chủ đề tuổi trẻ và định hướng kinh doanh khởi nghiệp
	35	Văn nghệ: Hát về mùa hè Lời nhắn nhủ của thầy cô Giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của các anh chị đang học trung học phổ thông về xây dựng kế hoạch học tập hướng nghiệp

2. SINH HOẠT LỚP, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

2.1. Đối với khối 6

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
		Tên HĐGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
Chủ đề 1. Trường học của em (tháng 9)	1	Trường học mới của em	1. Cảm xúc khi trở thành học sinh lớp 6. 2. Giới thiệu về trường học mới của em	3. Cảm nhận về tuần học đầu tiên
	2		4. Trò chơi <i>Đoán ý đồng đội</i> 5. Khám phá các hoạt động của nhà trường. 6. Kế hoạch hoạt động của lớp em	7. Trải nghiệm khi tham gia các hoạt động của trường
	3	Thích nghi với môi	1. Khắc phục khó khăn ở trường học mới. 2. Chăm sóc và điều chỉnh bản thân	3. Kinh nghiệm thích nghi với môi trường mới

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
		Tên HĐGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	4	trường mới	4. Giới thiệu về người bạn mới	5. Làm thiệp tặng bạn
Chủ đề 2. Em đang trưởng thành (tháng 10)	5	Trở thành người lớn	1. Những thay đổi của bản thân. 2. Phát huy điểm tốt của bản thân 3. Chân dung của em trong tương lai	4. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân
	6		5. Những người bạn tốt. 6. Xử lý tình huống mâu thuẫn trong quan hệ bạn bè	7. Những điểm đáng yêu ở bạn của em
	7	Sinh hoạt trong gia đình	1. Gia đình em 2. Quan tâm chăm sóc người thân	3. Kỉ niệm về gia đình
	8		4. Gia đình – kết nối để yêu thương 5. Sắp xếp góc học tập	6. Thiết kế góc học tập hợp lí
Chủ đề 3. Thầy cô – người bạn đồng hành – (tháng 11)	9	Thầy cô với chúng em	1. Tìm hiểu về thầy cô 2. Điều em muốn chia sẻ cùng thầy cô	3. Thầy cô trong kí ức
	10		4. Đóng vai chuyên gia tâm lí hỗ trợ học sinh.	5. Thu hoạch của cá nhân
	11	Tri ân thầy cô	1. Lập kế hoạch tổ chức hoạt động tri ân thầy cô 2. Bộ sưu tập về tình nghĩa thầy trò	3. Hùng biện về nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Nhà giáo VN 20-11. 4. Cảm nghĩ về nghề giáo viên
	12		5. Hội diễn nghệ thuật tri ân thầy cô	6. Đánh giá hoạt động tri ân thầy cô
Chủ đề 4. Tiếp nối truyền thống quê hương (tháng 12)	13	Xây dựng dự án nhân ái	1. Những câu chuyện về lòng nhân ái 2. Vẽ tranh theo chủ đề <i>Những tấm lòng nhân ái</i>	3. Gìn giữ truyền thống tương thân, tương ái
	14		5. Lập kế hoạch thiện nguyện	7. Chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động thiện nguyện

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
		Tên HĐGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	15	Giữ gìn cho tương lai	1. Tìm hiểu về truyền thống địa phương 2. Giới thiệu về một truyền thống địa phương	4. Người lưu giữ truyền thống địa phương
	16		3. Thử tài hiểu biết truyền thống địa phương 5. Giữ gìn, phát huy truyền thống	6. Truyền thống và thế hệ trẻ 7. Thu hoạch sau chủ đề <i>Tiếp nối truyền thống quê hương</i>
Chủ đề 5. Nét đẹp mùa xuân (tháng 1)	17	Xuân quê hương	1. Những trò chơi mùa xuân	3. Chia sẻ các địa điểm du xuân
	18		5. Tìm hiểu phong tục ngày tết ở các vùng, miền	6. Hát về mùa xuân
	19	Việc tốt, lời hay	2. Đóng vai ứng xử có văn hoá	3. Trò chơi về ứng xử nơi công cộng
	20		4. Xây dựng <i>Quy tắc ứng xử</i> của lớp. 5. Hành vi ứng xử văn hoá nơi công cộng	6. Đánh giá việc ứng xử có văn hoá
Chủ đề 6. Tập làm chủ gia đình (tháng 2)	21	Công việc trong gia đình	1. Xác định các khoản chi ưu tiên khi số tiền hạn chế. 2. Lập kế hoạch chi tiêu	3. Người tiêu dùng thông thái
	22		4. Tham gia công việc trong gia đình. 5. Ứng xử với những vấn đề nảy sinh trong gia đình	6. Xử lý một số việc nhà hiệu quả
	23	Quan tâm đến người thân	1. Sự cần thiết của việc quan tâm đến người thân. 2. Quan tâm, chăm sóc người thân	3. Quan tâm lẫn nhau trong gia đình.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
		Tên HĐGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	24		4. Chia sẻ một kỉ niệm về sự quan tâm của người thân đối với mình 5. Làm các sản phẩm <i>Trao gửi yêu thương</i>	6. Trải nghiệm yêu thương
Chủ đề 7. Cuộc sống quanh ta (tháng 3)	25	Thách thức của thiên nhiên	1. Tác động của biến đổi khí hậu 2. Thiên tai và dấu hiệu của thiên tai	3. Trình diễn trang phục tái chế
	26		6. Bảo vệ động vật quý hiếm	7. Sổ tay bảo vệ môi trường
	27	Cộng đồng quanh em	1. Tìm hiểu cộng đồng quanh em 2. Tham gia các hoạt động cộng đồng	3. Em và cộng đồng
	28		4. Xây dựng <i>Dự án vì cộng đồng</i>	5. Vận động ủng hộ <i>Dự án vì cộng đồng</i>
Chủ đề 8. Con đường tương lai (tháng 4)	29	Giữ gìn nghề xưa	2. Tìm hiểu nghề truyền thống 3. Giới thiệu một số nghề truyền thống	6. Tìm hiểu nghề truyền thống qua thơ, ca, hò, vè
	30		7. Khám phá sự phù hợp của cá nhân với nghề truyền thống	8. Tìm kiếm nghề nhân tương lai
	31		9. Chúng em và nghề truyền thống	10. Quảng bá cho nghề truyền thống
	32	An toàn lao động ở làng nghề	1. Tìm hiểu công cụ, nguyên liệu của một số nghề truyền thống 2. Sử dụng công cụ lao động an toàn trong nghề truyền thống	3. Giải ô chữ về an toàn lao động làng nghề
Chủ đề 9. Chào mùa hè	33	Đón hè vui và an toàn	1. Kỉ niệm mùa hè 2. Lập nhóm cùng sở thích, khả năng	3. Tự tin thể hiện khả năng
	34		4. Đón hè an toàn 5. Chăm sóc, bảo vệ bản thân trong mùa hè	6. Hát về mùa hè

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
		Tên HĐGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
(tháng 5)	35	Kế hoạch hè	1. Mong muốn trong kì nghỉ hè 2. Kế hoạch hè của em	3. Lời chúc mùa hè

2.2. Đối với khối 7

Chủ đề	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề (35 tiết)	Sinh hoạt lớp (35 tiết)
1. Em với nhà trường	1	Phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn	Xây dựng nội quy lớp học
	2	Phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn (tiếp theo)	Cam kết thực hiện nội quy lớp học, hướng tới xây dựng “Trường học hạnh phúc”
	3	Tự hào truyền thống trường em	Tự hào truyền thống trường em
2. Khám phá bản thân	4	Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi	Tranh biện về ý nghĩa của kĩ năng tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân
	5	Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (tiếp theo)	Chia sẻ về kết quả rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng
	6	Kiểm soát cảm xúc của bản thân	Luyện tập: “Vũ điệu mang lại niềm vui”
	7	Kiểm soát cảm xúc của bản thân (tiếp theo)	Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân trong một số tình huống cụ thể
	8	Vượt qua khó khăn	Chia sẻ kinh nghiệm của bản thân để vượt qua một số khó khăn cụ thể
	9		Chia sẻ kết quả rèn luyện

3. Trách nhiệm với bản thân		Vượt qua khó khăn (tiếp theo)	vượt qua khó khăn của bản thân
	10	Kiểm tra định kì giữa học kì I	Chia sẻ tình huống nguy hiểm mà bản thân hay các bạn đã gặp
	11	Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm	Chia sẻ sản phẩm hướng dẫn kĩ năng tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm
	12	Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (tiếp theo)	Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm
4. Rèn luyện bản thân	13	Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ	Chia sẻ việc thay đổi những hành động chưa tốt để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ
	14	Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ	Chia sẻ bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì và sự chăm chỉ
	15	Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (tiếp theo)	Chia sẻ kết quả rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và công việc gia đình
	16	Quản lí chi tiêu	Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm của bản thân
	17	Kiểm tra định kì cuối kì I	Chia sẻ những việc đã làm và kết quả tổ chức sự kiện ở gia đình
5. Em	18	Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm	Chia sẻ những việc đã làm khi chăm sóc người thân trong gia đình khi bị mệt, ốm
	19	Kế hoạch lao động tại gia đình	Chia sẻ việc thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình

với gia đình			và điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp
	20	Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình	Chia sẻ việc thay đổi để kỹ năng lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình
6. Em với cộng đồng	21	Giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt	Lan tỏa những giá trị của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày
	22	Tham gia hoạt động thiện nguyện	Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đã tham gia và những đóng góp cụ thể của bản thân
	23	Tự hào truyền thống quê hương	Giới thiệu truyền thống đáng tự hào của quê hương
7. Em với thiên nhiên và môi trường	24	Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi	Chia sẻ, củng cố, mở rộng hiểu biết về các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và nói lên cảm xúc của mình về những cảnh quan thiên nhiên đó
	25	Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi (tiếp theo)	Trung bày, giới thiệu một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên
	26	Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính	Trình bày kết quả tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp khắc phục
	27	Kiểm tra định kì giữa học kì II	Các nhóm chuẩn bị cho việc truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trước toàn trường

	28	Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính (tiếp theo)	Báo cáo kết quả chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên giảm thiểu hiệu ứng nhà kính
8. Khám phá thế giới nghề nghiệp	29	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương	Chia sẻ những điều đã thu nhận về hoạt động nghề nghiệp và kết quả khám phá một số nghề có ở địa phương
	30	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo)	Chia sẻ dự án tìm hiểu nghề ở địa phương
	31	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo)	Chia sẻ về ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp. Chuẩn bị cho buổi giao lưu văn nghệ về chủ đề “nghề nghiệp”
	32	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo)	Chia sẻ báo cáo kết quả thực hiện dự án và giới thiệu sản phẩm dự án
	33	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp theo)	Rút kinh nghiệm sau khi thực hiện dự án tìm hiểu đặc trưng một số nghề ở địa phương
9. Hiểu bản thân – chọn đúng nghề	34	Ôn tập kiểm tra cuối kì II	Kiểm tra cuối kì II

2.3. Đối với khối 8

Chủ đề	Tuần	Hoạt động giáo dục theo chủ đề (35 tiết)	Sinh hoạt lớp (35 tiết)
1. Môi trường học	1	Xây dựng truyền thống nhà trường	Xây dựng nội quy lớp học
	2	Xây dựng và giữ gìn tình bạn	Chia sẻ những câu chuyện ca ngợi tình bạn đẹp, bền vững.

đường			
	3	Phòng, tránh bắt nạt học đường	Chia sẻ cách thức giảm thiểu hiện tượng bắt nạt học đường.
2. Phát triển bản thân	4	Điều chỉnh cảm xúc của bản thân	Trao đổi về ý nghĩa của việc nhận biết tính cách bản thân.
	5	Điều chỉnh cảm xúc của bản thân (tiếp theo)	Chia sẻ những nét tính cách tốt của các bạn trong lớp.
	6	Bảo vệ quan điểm của bản thân.	Trao đổi về giá trị sống <i>Khoan dung</i> .
	7	Bảo vệ quan điểm của bản thân (tiếp theo)	Chia sẻ những câu chuyện về những nhà ngoại giao nổi tiếng.
3. Sống có trách nhiệm	8	Trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh	Trao đổi về ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm.
	9	Trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh (tiếp theo)	Trao đổi về giá trị sống <i>Trách nhiệm</i> .
	10	Kiểm tra định kì giữa học kì I	Chia sẻ tình huống nguy hiểm mà bản thân hay các bạn đã gặp
	11	Trách nhiệm với chi tiêu cá nhân.	Chia sẻ câu chuyện về những hành động đẹp, thể hiện trách nhiệm của cá nhân với mọi người trong cuộc sống.
	12	Trách nhiệm với chi tiêu cá nhân (tiếp theo)	Trao đổi về chủ đề <i>Cân bằng giữa trách nhiệm với bản thân và với những người xung quanh</i> .
4. Làm chủ bản thân	13	Tự chủ trong các mối quan hệ	Thảo luận về những nguy cơ có thể gặp phải trong các mối quan hệ trên mạng xã hội.
	14	Tự chủ trong các mối quan hệ (tiếp theo)	Trao đổi về việc sử dụng mạng xã hội văn minh, an toàn.
	15	Kỹ năng từ chối	Trao đổi về cách thể hiện sự

			tự chủ trong học tập và đời sống.
	16	Kỹ năng từ chối (tiếp theo)	Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về người biết làm chủ bản thân, vượt lên hoàn cảnh khó khăn trong học tập và cuộc sống.
	17	Kiểm tra định kì cuối kì I	Chia sẻ những việc đã làm để rèn kỹ năng giao tiếp.
5. Em và cộng đồng	18	Hành trình nhân ái	Chia sẻ những hoàn cảnh khó khăn, cần sự hỗ trợ từ cộng đồng.
	19	Hòa nhịp cùng cộng đồng.	Chia sẻ những bài học có được sau khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.
	20	Hòa nhịp cùng cộng đồng (tiếp theo)	Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia tìm hiểu truyền thống địa phương.
6. Gia đình yêu thương	21	Yêu thương tôn trọng các thành viên trong gia đình.	Tranh luận về chủ đề <i>Làm hài lòng người thân</i> .
	22	Yêu thương tôn trọng các thành viên trong gia đình (tiếp theo)	Chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công việc trong gia đình và cách sống tiết kiệm.
	23	Sinh hoạt trong gia đình.	Chia sẻ những câu chuyện tình huống thể hiện khả năng thuyết phục các thành viên trong gia đình.
7. Thiên nhiên quanh ta	24	Nét đẹp quê hương	Chia sẻ những bài thơ, bài hát về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.
	25	Nét đẹp quê hương (tiếp theo)	Đố vui về <i>Nét đẹp quê hương em</i> .
	26	Tuyên truyền phòng chống thiên tai.	Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia truyền thông về phòng chống thiên tai ở địa phương.
	27		Các nhóm chuẩn bị cho việc

		Kiểm tra định kì giữa học kì II	truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trước toàn trường
	28	Tuyên truyền phòng chống thiên tai (tiếp theo)	Trao đổi về những kỹ năng truyền thông phòng chống thiên tai hiệu quả.
8. Nghề nghiệp trong xã hội hiện đại	29	Nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.	Trao đổi về yêu cầu của xã hội đối với một số nghề phổ biến.
	30	Nghề phổ biến trong xã hội hiện đại (tiếp theo)	Giới thiệu ý tưởng thành lập câu lạc bộ <i>Khám phá nghề nghiệp trong xã hội hiện đại</i> .
	31	Hành trang nghề nghiệp tương lai.	Thảo luận về các biện pháp rèn luyện bản thân để đáp ứng được yêu cầu của nghề nghiệp trong xã hội hiện đại.
	32	Hành trang nghề nghiệp tương lai (tiếp theo)	Chia sẻ những câu chuyện truyền cảm hứng về việc vượt qua khó khăn, thách thức của nghề nghiệp trong xã hội hiện đại.
	33	Ôn tập kiểm tra cuối kì II	Kiểm tra cuối kì II
9. Định hướng nghề nghiệp	34	Kế hoạch học tập hướng nghiệp	Chia sẻ kinh nghiệm học tập liên quan đến định hướng nghề nghiệp.
	35	Kế hoạch kinh doanh của em .	Trao đổi những ý tưởng, sáng kiến kinh doanh khả thi, phù hợp với lứa tuổi .

2.4: Đối với khối 9

Chủ đề	Tuần	Sinh hoạt lớp (35 tiết)	Hoạt động giáo dục theo chủ đề (35 tiết)
1. Xây dựng văn hóa nhà	1	Xây dựng nội quy lớp học	Xây dựng truyền thống nhà trường
	2	Hùng biện về <i>Trách nhiệm của học sinh với phòng chống bắt nạt học</i>	Phòng chống bắt nạt học đường

trường		<i>đường.</i>	
	3	Sáng tác nghệ thuật <i>Trường em trong tương lai.</i>	Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa
2. Phát triển bản thân	4	Chia sẻ về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.	Nhận diện đặc điểm giao tiếp, ứng xử của bản thân
	5	Chia sẻ nét văn minh thanh lịch (giao tiếp, chào hỏi...)	Nhận diện đặc điểm giao tiếp, ứng xử của bản thân (tiếp theo)
	6	Trao đổi về ý nghĩa của việc nhận biết khả năng thích nghi của bản thân.	Khám phá khả năng thích nghi của bản thân
	7	Chia sẻ những câu chuyện bản thân vượt qua khó khăn để thích nghi với hoàn cảnh mới.	Khám phá khả năng thích nghi của bản thân (tiếp theo)
3. Vượt qua áp lực	8	Trao đổi <i>Cách thức vượt qua căng thẳng trong học tập.</i>	Ứng phó với căng thẳng
	9	Thảo luận về những cách ứng phó tiêu cực mà học sinh nên tránh khi đối mặt với các tình huống áp lực,	Ứng phó với căng thẳng (tiếp theo)
	10	Chia sẻ tình huống nguy hiểm mà bản thân hay các bạn đã gặp	Kiểm tra định kì giữa học kì I
	11	- Giới thiệu những hoạt động bổ ích giúp thư giãn, giảm căng thẳng.	Tạo động lực cho bản thân
	12	Chia sẻ những câu chuyện truyền cảm hứng về động lực học tập.	Tạo động lực cho bản thân (tiếp theo)
4. Sống có trách nhiệm	13	Chia sẻ về những hành vi ứng xử có trách nhiệm của các bạn trong lớp.	Trách nhiệm trong công việc
	14	Thảo luận về những yêu cầu làm việc có trách nhiệm khi tham gia hoạt	Trách nhiệm trong công việc (tiếp theo)

		động theo nhóm.	
	15	Trao đổi về chủ đề <i>Học sinh với quản lý tài chính.</i>	Xây dựng ngân sách cá nhân
	16	Trao đổi về chủ đề <i>Học sinh với quản lý tài chính. (Tiếp theo)</i>	Xây dựng ngân sách cá nhân (tiếp theo)
	17	Chia sẻ những việc đã làm để rèn kỹ năng giao tiếp.	Kiểm tra định kì cuối kì I
5. Em và cộng đồng	18	Chia sẻ những câu chuyện thực tế về hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương.	Tham gia phát triển cộng đồng
	19	Trao đổi về ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương	Truyền thông về những vấn đề học đường
	20	Trao đổi về lợi ích của giao tiếp văn minh, an toàn trên mạng xã hội.	Truyền thông về những vấn đề học đường (tiếp theo)
6. Gia đình yêu thương	21	Chia sẻ quan điểm về gia đình hạnh phúc.	Xây dựng gia đình hạnh phúc.
	22	Chia sẻ tranh ảnh ghi lại bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình em.	Xây dựng gia đình hạnh phúc (tiếp theo)
	23	Chia sẻ về những đóng góp của em vào việc phát triển kinh tế gia đình.	Công việc trong gia đình
7. Thiên nhiên quanh ta	24	Chia sẻ cảm xúc khi tham gia các hoạt động quảng bá về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.	Quảng bá vẻ đẹp đất nước
	25	Chia sẻ những bài thơ, bài hát về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.	Quảng bá vẻ đẹp đất nước (tiếp theo)

	26	Chia sẻ những khó khăn của em khi thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa bàn sinh sống.	Phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường
	27	Các nhóm chuẩn bị cho việc truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trước toàn trường	Kiểm tra định kì giữa học kì II
	28	Chia sẻ những cảm nhận của em khi tham gia tuyên truyền về phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường	Phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường (tiếp theo)
8. Nghề nghiệp tương lai	29	Trao đổi về nhu cầu của xã hội đối với những nghề nghiệp mà em quan tâm.	Nghề em quan tâm
	30	Chia sẻ các câu chuyện, đoạn phim ngắn, tranh ảnh,... về một nghề mà em quan tâm, yêu thích.	Nghề em quan tâm (tiếp theo)
	31	Giới thiệu trang phục, trang thiết bị, dụng cụ lao động của người làm nghề mà em quan tâm.	Rèn luyện bản thân theo nghề em quan tâm.
	32	Giới thiệu <i>Cây nghề nghiệp</i> về nghề mà em quan tâm..	Rèn luyện bản thân theo nghề em quan tâm (tiếp theo)
	33	Chia sẻ quan điểm của em về việc học nghề sau trung học cơ sở..	Ôn tập kiểm tra cuối kì II
9. Con đường học tập, làm việc sau THCS	34	Tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Kiểm tra cuối kì II
	35	Trao đổi những ý tưởng, sáng kiến kinh doanh khả thi, phù hợp với lứa tuổi .	Tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

II. NỘI DUNG GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Nội dung giáo dục địa phương bao gồm:

a. Các vấn đề về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương

- Về văn hóa: Lễ hội truyền thống; các loại hình nghệ thuật truyền thống; truyền thống quê hương; phong tục, tập quán địa phương; xây dựng nếp sống văn minh, tôn trọng kỉ cương, pháp luật.

- Về lịch sử, truyền thống: Danh nhân văn hóa; di tích lịch sử; bảo tàng, lịch sử hình thành và phát triển của địa phương.

b. Các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương

- Về địa lí địa phương: Địa lí tự nhiên; địa lí dân cư; địa lí kinh tế xã hội; địa lí du lịch.

- Về kinh tế, hướng nghiệp: Thị trường lao động; các ngành nghề, làng nghề truyền thống; các ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

c. Các vấn đề về chính trị - xã hội, môi trường của địa phương

- Về chính trị - xã hội: Chính sách an sinh xã hội; các vấn đề giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống.

- Về môi trường: Bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Cách thức thực hiện:

- Dạy vào thời khóa biểu chính khóa.

- Thời lượng: 35 tiết/năm - 1 tiết/ tuần.

3. Kế hoạch dạy học:

Môn/ Tổng số tiết	Lĩnh vực	Số tiết	Số tiết/HK	Số tiết thực hiện		
				Số tiết lên lớp	Số tiết dạy học theo chủ đề	Số tiết dạy học trải nghiệm
Giáo dục địa phương (35 tiết)	Các vấn đề về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương	12	HK I (6)	4	2	2
			HK 2 (6)	4	2	2
	Các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương	12	HK I (6)	6	2	2
			HK 2 (6)	6	2	2
	Các vấn đề về chính trị - xã hội, môi trường của địa phương	11	HK I (6)	6	0	2
			HK 2 (5)	5	0	2

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường THCS Đức Giang. Ban giám hiệu đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BGH: để triển khai;
- CB, GV, NV để t/h;
- Lưu: VT.

**TM. BGH NHÀ TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Lan Anh